

**Bản án số: 41/2018/HS - ST
Ngày: 18 – 4 - 2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Gái.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Quân và ông Nguyễn Hồng Quảng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Đức Long;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:
Ông Mai Văn Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2018/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị Mai H**; tên gọi khác: không;
Sinh ngày: 16/6/1984 tại thành phố D, tỉnh Quảng Ninh;
Đăng ký Hộ khẩu thường trú: Tổ A, khu B, phường C, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nữ;
Con ông: Trần Sỹ V, sinh năm: 1953 và bà Đỗ Thị G, sinh năm 1954; Chồng: Trần Quốc H, sinh năm 1982; Có 3 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh ngày 03 tháng 11 năm 2016; Tiền sự: Chưa.

Tiền án: Ngày 26/11/2015 Tòa phúc thẩm, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, tháng 5/2017 chấp hành xong thời gian thử thách.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 10/01/2018 hiện tạm giam – Có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1959; Vắng mặt.

Nghề nghiệp: Nghề tự do.

Ông Tăng Bá Th, sinh năm: 1959; Vắng mặt.

Nghề nghiệp: Nghỉ hưu.

Cùng trú tại: Tổ Q, khu W, phường E, thành phố D, Quảng Ninh;

Anh Vũ Quang H, sinh năm: 1968; Vắng mặt.

Nghề nghiệp: Công nhân.

Trú tại: Tổ R, khu T, phường Y, thành phố D, Quảng Ninh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Trần Quốc H, sinh năm: 1982; Có mặt.

Nghề nghiệp: Công nhân.

Trú tại: Tổ A, khu Đ, phường T, thành phố D, Quảng Ninh

Chị Liêu Thị Bích Nguyệt, Sinh năm: 1986; Vắng mặt.

Nghề nghiệp: Nghề tự do;

Trú tại: Tổ O, khu P, phường H, thành phố D, Quảng Ninh.

- *Người làm chứng:* Chị Trương Thị H, anh Lê Khả D, bà Trần Thị Ph, ông Phạm Hồng U – Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do cần tiền chi tiêu nên Trần Thị Mai H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bằng thủ đoạn đi đến quán bán hàng tạp hóa hỏi mua thẻ điện thoại rồi lợi dụng sự sơ hở của người bán hàng lấy hộp thẻ điện thoại rồi cất giấu vào người để mang đi bán. Từ ngày 22/11/2017 đến ngày 10/01/2018 H đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Hồi 07 giờ 45 phút, ngày 22/11/2017, Trần Thị Mai H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 14U1 – 254.84 đi đến khu vực phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả; H vào cửa hàng tạp hóa gặp ông T mua thẻ điện thoại mệnh giá 50.000đ. Sau đó, H giả vờ xem hàng để tìm cơ hội lấy trộm chiếc hộp đựng thẻ điện thoại để trong tủ kính nên hỏi ông T mua thóc. Nhưng do hết hàng nên ông T bảo H đợi, thì bà L đi làm về cửa hàng. Bà L nói với H là một lúc nữa mới có thóc. Thấy vậy, H điều khiển xe đi đến khoảng 8 giờ 40 phút cùng ngày, H quay lại cửa hàng nhà ông T thì thấy xe ô tô chở thóc ở đó. H dựng xe đi vào trong cửa hàng hỏi và mua 20kg thóc, bà L lấy thóc cân cho H. Lúc này, H thò tay vào tủ kính lấy trộm chiếc hộp đựng thẻ, kẹp vào nách giấu trong áo khoác thì bị anh Lê Khả D là người giao thóc cho bà L phát hiện hô hoán. H chạy ra xe mô tô nổ máy bỏ đi nhưng bị mọi người giữ lại. Vật chứng thu giữ: 64 chiếc thẻ điện thoại các loại từ mệnh giá 20.000đ đến 100.000đ; 01 hộp nhựa và 01 xe mô tô BKS 14U1 – 254.84.

Vụ thứ hai: Sau khi bị bắt ngày 22/11/2017, H được tại ngoại nơi cư trú nhưng vẫn tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp thẻ điện thoại. Hồi 07 giờ 30 phút ngày 10/01/2018, H điều khiển xe máy điện BKS 14MĐ2 – 019.83 mượn của chị Liêu Thị Bích N đi đến tổ 2 khu Minh Khai, phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, Hương vào cửa hàng tạp hóa của anh Vũ Quang H hỏi và mua thẻ điện thoại loại Viettel mệnh giá 50.000đ. Tiếp đó, H giả vờ hỏi mua hàng hóa khác để có cơ hội lấy chiếc hộp đựng thẻ điện thoại để trong tủ kính không khóa; Khi H vào đổi ví sửa, thấy anh H đi vào trong nhà, H trả tiền cho mẹ anh H là bà Trần Thị Ph. Trong khi bà Ph lấy tiền trả lại, H lấy chiếc hộp đựng thẻ điện thoại trong tủ kính kẹp vào nách trong áo khoác rồi đi ra xe. Lúc này, anh H đi ra phát hiện thấy mất hộp thẻ điện thoại nên đã hô hoán đuổi theo bắt giữ H. Vật chứng thu giữ: 67 thẻ điện thoại các loại mệnh giá

từ 20.000đ đến 200.000đ; 01 hộp nhựa; 385.000đ; 02 thẻ điện thoại mệnh giá 50.000đ (01 thẻ đã cào và 01 thẻ chưa cào); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; 01 mảnh giấy ô ly ghi số và 01 xe máy điện BKS 14MD2 – 019.83.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 133 ngày 07/12/2017 và bản kết luận định giá tài sản số: 12 ngày 12/02/2018 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thành phố Cẩm Phả kết luận: 64 chiếc thẻ điện thoại di động có giá là 4.040.000đ (bốn triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng); 67 chiếc thẻ điện thoại di động có giá là 3.320.000đ (Ba triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng); 02 hộp nhựa đều có giá 0 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho bà L và anh H.

Quá trình điều tra cũng như phiên tòa bị cáo Trần Thị Mai H đều khai nhận: Ngày 22/11/2017 bị cáo điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát (BKS) 14U1 – 254.84 của gia đình đi đến khu vực phường Quang Hanh, bị cáo vào cửa hàng gặp ông Th mua thẻ điện thoại mệnh giá 50.000đ, mua xong bị cáo xem hàng để tìm cơ hội lấy trộm chiếc hộp đựng thẻ điện thoại, bị cáo hỏi ông Th mua thóc thì bà Lan đi về nói một lúc nữa mới có thóc. Bị cáo điều khiển xe đi đến khoảng 8 giờ cùng ngày bị cáo quay lại cửa hàng nhà ông Th thì thấy xe ô tô chở thóc ở đó. Bị cáo vào nói với bà L mua 20kg thóc, lúc bà L vào cân thóc cho bị cáo thì bị cáo đưa tay vào tủ kính lấy chiếc hộp đựng thẻ điện thoại kẹp vào nách giấu trong áo khoác thì bị anh D phát hiện hô hoán. Bị cáo ra nổ máy xe mô tô bỏ đi nhưng bị mọi người giữ lại. Vật chứng thu giữ là chiếc hộp đựng thẻ trong có 64 chiếc thẻ điện thoại các loại từ mệnh giá 20.000đ đến 100.000đ và 01 xe mô tô BKS 14U1 – 254.84.

Đến 07 giờ 30 phút ngày 10/01/2018, bị cáo điều khiển xe máy điện BKS 14MD2 – 019.83 mượn của chị N đi đến phường Cẩm Tây và đi vào cửa hàng của anh H mua 01 thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 50.000đ. Thấy Anh H cất chiếc hộp đựng thẻ trong tủ kính không khóa nên bị cáo vờ hỏi mua hàng để có cơ hội lấy trộm chiếc hộp đựng thẻ. Khi bị cáo vào đổi ví sửa và trả tiền cho mẹ anh H. Lúc bà lấy tiền thừa trả lại thì bị cáo liền lấy trộm chiếc hộp đựng thẻ điện thoại trong tủ kính kẹp vào nách trong áo khoác rồi đi ra xe thì bị anh H phát hiện hô hoán đuổi theo bắt giữ. Bị cáo bị thu chiếc hộp có 67 thẻ điện thoại các loại, mệnh giá từ 20.000đ đến 200.000đ tổng giá trị là 3.320.000đ và số tiền 385.000đ; 02 thẻ điện thoại mệnh giá 50.000đ (01 thẻ đã cào và 01 thẻ chưa cào); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; 01 mảnh giấy ô ly ghi số và 01 xe máy điện BKS 14MD2 – 019.83.

Bị hại ông Tăng Bá Th khai: Sáng ngày 22/11/2017 có 01 phụ nữ vào cửa hàng của gia đình tư vấn nhiều mặt hàng và mua thẻ điện thoại, sau đó bà L vợ tôi đi làm về tôi giao lại của hàng để bà L bán hàng thì nghe tiếng hô cướp, người phụ nữ bị nhân dân giữ lại, số tài sản bị mất vợ chồng tôi đã nhận đủ, tôi không có ý kiến gì.

Bà Nguyễn Thị L khai: Hồi 8h ngày 22/11/2017 tôi đi làm về đến cửa hàng của gia đình thì gặp một phụ nữ chờ mua thóc, tôi hẹn chị ta đi đâu đó rồi quay lại, gia đình tôi nhập hàng xong thì người phụ nữ này quay lại mua 20kg thóc, khi tôi lấy thóc cân thì anh D là chủ vừa giao hàng hô trộm, tôi nhìn ra đã thấy người phụ nữ lên xe về hướng Cẩm Phả, nhân dân đã bắt giữ được người phụ nữ và chiếc hộp đựng thẻ

điện thoại của gia đình tôi trong có 64 thẻ các loại, có giá trị 4.040.000đ, tôi đã nhận đủ tài sản bị mất, không có yêu cầu về bồi thường.

Anh Vũ Quang H khai: Hồi 7h30 phút ngày 10/01/2018 tôi bán hàng thì có 01 phụ nữ đến hỏi mua thẻ điện thoại Vietell mệnh giá 50.000đ, mua được thẻ người phụ nữ này hỏi mua một số hàng khác và xem hàng, rồi bà Trần Thị Ph là mẹ tôi ra bán hàng hộ tôi, khi bà Ph đang gói hàng thì chị ấy đã đi ra ngoài, tôi đi ra thì không còn hộp đựng thẻ điện thoại nữa, còn người phụ nữ lên xe đạp điện đi được 50m, tôi liền hô trộm thì người phụ nữ đó bị người dân bắt giữ thu giữ chiếc hộp đựng 67 thẻ điện thoại các loại, tổng giá trị là 3.320.000đ. Tôi đã nhận đủ tài sản bị mất và không yêu cầu gì.

Người làm chứng chị Trương Thị H khai: Hồi 8h ngày 22/11/2017 tôi ở cửa nhà thấy một người phụ nữ đi xe máy từ nhà bà L ngược phía nhà tôi, chị ta rú ga còn phía sau có người đàn ông hô trộm và đuổi theo, chị ta bị ngã ra vỉa hè, chiếc hộp nhựa màu xanh trong có nhiều thẻ vắng ra từ người phụ nữ, người này khai tên Trần Thị Mai H.

Anh Lê Khả D khai: Hồi 8h40 phút ngày 22/11/2017 tôi đến nhà bà L giao hàng, khi giao xong tôi thấy có một phụ nữ đến tú bán hàng lấy cất giấu trong người thứ gì đó tôi liền hô trộm.

Bà Trần Thị Ph khai: Hồi 8h ngày 10/01/2018 tôi ở cửa hàng tạp hóa của con là Vũ Quang H thì có 01 phụ nữ đến mua thẻ điện thoại, mua xong người phụ nữ này tiếp tục hỏi mua và xem một số hàng khác, khi tôi lấy tiền thừa còn lại trả chị phụ nữ thì bất ngờ con tôi là H hô trộm, tôi không thấy người phụ nữ ở trong cửa hàng nữa và đã đi xe máy điện, tôi nhìn lại chiếc hộp đựng thẻ điện thoại trong tú kính không còn.

Ông Phạm Hồng U bà Phan Hồng V đều khai: Khoảng 8h ngày 10/01/2018 nghe tiếng hô trộm của anh H, lúc này anh H đang chạy bộ đuổi theo người phụ nữ đi xe máy điện, ông U đuổi theo cùng anh H bắt giữ người phụ nữ này; bà V chạy lại giữ xe đạp điện lại, anh H chạy đến hỏi hộp thẻ điện thoại đâu thì người phụ nữ lấy trong người ra 01 chiếc hộp nhựa, có nắp đỏ, trong đựng các thẻ điện thoại đủ loại mệnh giá, người phụ nữ khai tên Trần Thị Mai H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Liêu Thị Bích N khai: Là chủ xe máy điện biển số 14MĐ2 - 01983, ngày 10/01/2018 chị cho Trần Thị Mai H mượn xe máy điện để sử dụng cho việc gia đình, chị không biết bị cáo H dùng đi trộm cắp tài sản. Nay chị đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Anh Trần Quốc H khai nhận: Là chủ phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 14U1-254.84, ngày 22/11/2017 Trần Thị Mai H đi xe của gia đình sau đó trộm cắp tài sản, Nay anh đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì.

Bản Cáo trạng số: 50/CT – VKSCP ngày 21/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Trần Thị Mai H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1,2 Điều 51, điểm g,h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Thị Mai H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/01/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị áp dụng: Khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ điện thoại loại Vinaphone mệnh giá 50.000đ đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy kích thước 10x10cm; Trả lại bị cáo Hương 01 thẻ điện thoại loại Viettel mệnh giá 50.000đ chưa sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37f và số tiền 385.000đ (Ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Mai H khai nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Mai H đều khai nhận: Do cần tiền chi tiêu nên Trần Thị Mai H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Cụ thể: Sáng ngày 22/11/2017 bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 14U1 – 254.84 của gia đình đi đến khu vực tổ 4, khu 7A, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, bị cáo đi vào cửa hàng gặp ông Th hỏi mua thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 50.000đ. Khi bà L về bị cáo quay lại cửa hàng mua 20kg thóc, lúc bà L đi vào lấy thóc cân cho bị cáo thì bị cáo lấy trộm trong tủ kính chiếc hộp đựng 64 thẻ điện thoại các loại thì bị phát hiện.

Tiếp đến. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 10/01/2018, bị cáo điều khiển xe máy điện BKS 14MD2 – 019.83 đến cửa hàng nhà anh H mua thẻ điện thoại loại Viettel mệnh giá 50.000đ. Thấy anh H lấy chiếc thẻ điện thoại từ trong chiếc hộp nhựa được để trong tủ kính không khóa nên bị cáo giả vờ hỏi mua hàng hóa khác để có cơ hội lấy trộm chiếc hộp đựng thẻ. Trong khi mua hàng và đổi vỉ sữa, thấy anh H đi vào trong nhà, bị cáo trả tiền cho mẹ anh H là bà Ph. Bà Ph không để ý bị cáo liền lấy trộm chiếc hộp đựng 67 thẻ điện thoại các loại trong tủ kính kẹp vào nách trong áo khoác thì bị phát hiện.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản phạm tội quả tang, quyết định xử lý vật chứng và nhiều tài liệu chứng cứ khác.

Như vậy qua các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận: Ngày 22/11/2017 tại khu vực tổ 4, khu 7A,

phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả bị cáo Trần Thị Mai H có hành vi trộm cắp của vợ chồng ông Tăng Bá Th và bà Nguyễn Thị L 01 hộp nhựa trong có 64 thẻ điện thoại các loại có tổng giá trị 4.040.000đ, đến ngày 10/01/2018 tại khu vực tổ 2, khu Minh Khai, phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả bị cáo tiếp tục trộm cắp của anh Vũ Quang H 01 hộp nhựa trong có 67 thẻ điện thoại các loại có giá 3.320.000đ.

Vậy nên việc truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng số 50/CT – VKSCP ngày 21/3/2018 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội, với các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Trần Thị Mai Hương là phù hợp theo quy định của pháp luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Trần Thị Mai H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội và xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác gây mất trật tự an tại địa phương, bị cáo Trần Thị Mai H là người trưởng thành, có hiểu biết về pháp luật song do tham lam tư lợi nên đã phạm tội, với mục đích kiếm lời nên ngày 22/11/2017 tại cửa hàng tạp hóa thuộc tổ 4, khu 7A, phường Quang Hanh bị cáo H đã lén lút trộm cắp của vợ chồng bà Nguyễn Thị L, ông Tăng Bá Th gồm 64 thẻ điện thoại các loại có tổng giá trị 4.040.000đ; Tiếp đến ngày 10/01/2018 tại khu tổ 2, khu Minh Khai, phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả bị Cáo H tiếp tục trộm cắp của anh Vũ Quang H gồm 67 thẻ điện thoại các loại có tổng giá trị 3.320.000đ; chỉ trong thời gian từ ngày 22/11/2017 đến ngày 10/01/2018 bị cáo Trần Thị Mai H đã liên tiếp thực hiện nhiều hành vi phạm tội; Bị cáo phạm tội trong khi bản thân đã có tiền án, khi chưa được xóa án bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên cần xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Song cần xét: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội của mình, ngoài ra sau khi phạm tội tài sản bị cáo phạm pháp đều đã thu hồi trả lại người bị hại, bản thân bị cáo nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, bị hại anh Vũ Quang H, bà Nguyễn Thị L đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Phần dân sự trong vụ án: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về bồi thường nên không đề cập;

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với xe mô tô biển số 14U1-254.84 và xe máy điện biển số 14 MĐ2- 019.83 cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu anh Trần Quốc H và chị Liêu Thị Bích N nên không đề cập.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37f, 01 thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 50.000đ chưa sử dụng và số tiền 385.000đ thu giữ của bị cáo, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm pháp nên trả lại cho bị cáo; Đối với 01 mảnh giấy ô ly kích thước 10x10cm và 01 thẻ điện thoại loại Vinaphone mệnh giá 50.000đ đã qua sử dụng do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

[7] Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định.

Từ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ : Khoản 1 Điều 173 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g,h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Bị cáo Trần Thị Mai H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Trần Thị Mai H 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/01/2018.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy ô ly kích thước 10x10cm và 01 thẻ điện thoại loại Vinaphone mệnh giá 50.000đ đã qua sử dụng;

Trả lại cho bị cáo Trần Thị Mai H 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A37f IMEI 1: 863090032256338, IMEI 2: 863090032256320 đã qua sử dụng, có gắn 01 chiếc ốp lưng nhựa màu vàng, có gắn 2 sim; 01 thẻ điện thoại Viettel mệnh giá 50.000đ chưa sử dụng và số tiền 385.000đ (ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì của Công an phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, hiện được bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 102/BB-THA ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trần Thị Mai H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh ;
- VKSND TP.Cẩm Phả;
- CQĐT CA TP.Cẩm Phả;
- CQTHA HS TP Cẩm Phả ;
- Chi cục THADS TP.Cẩm Phả;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan...
- Lưu HS- VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trương Thị Gái